

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỪA PHÁT LẠI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Công nhận tương đương đào tạo nghề Thừa phát lại ở nước ngoài (1.008921)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - Nghị định 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
2.	Bổ nhiệm Thừa phát lại (1.008922)	- Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ đề nghị bổ nhiệm Thừa phát lại của Sở Tư pháp. - Thời gian phối hợp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ.	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - Nghị định 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</i> - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.			12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
3.	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm) (1.008923)	- Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và hồ sơ đề nghị miễn nhiệm của Sở Tư pháp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - Nghị định 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
4.	Bỏ nhiệm lại Thừa phát lại (1.008924)	- Sở Tư pháp: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ đề nghị bỏ nhiệm Thừa phát lại của Sở Tư pháp. - Thời gian phối hợp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không tính vào thời gian giải	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Phí: 500.000 đồng/hồ sơ.	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - Nghị định 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</i> - Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quyết thủ tục hành chính.			- Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
5.	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại (1.008925)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
6.	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại (1.008926)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
7.	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại (1.008927)	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
8.	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại (1.008928)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ.</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
9.	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại (1.008929)	- Sở Tư pháp: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Tư pháp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Lệ phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ.	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ. - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</i> - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
10	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (1.008930)	04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.		- Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>
11	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại (1.008931)	- Đối với trường hợp thay đổi Trưởng Văn phòng thì thời hạn cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với các trường hợp thay đổi khác thì thời hạn cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại là 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Phí, lệ phí: 500.000 đồng/hồ sơ	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - <i>Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
12	Chuyển đổi loại hình Văn phòng Thừa phát lại (1.008932)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại chuyển đổi.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
13	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại (1.008933)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
14	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại (1.008934)	- Sở Tư pháp: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Ủy ban nhân dân tỉnh: 04 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Tư pháp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
15	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại (1.008935)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
16	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại (1.008936)	- Sở Tư pháp: 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Tư pháp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
17	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại (1.008937)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.